

Uông Bí, ngày 05 tháng 11 năm 2021

GIẤY PHÉP XÂY DỰNG

Số: 773 /GPXD-DA

1. Cấp cho: **Công ty cổ phần bất động sản Mỹ.**

Địa chỉ: Số 47, đường Nguyễn Tuân, Phường Thanh Xuân Trung, Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội, Việt Nam.

2. Được phép xây dựng các công trình thuộc dự án Khu biệt thự Sông Uông tại phường Quang Trung và phường Trung Vương, thành phố Uông Bí.

- Tổng số hạng mục công trình: 07 công trình.

- Theo hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công công trình: Hạ tầng kỹ thuật thuộc dự án Khu biệt thự Sông Uông tại phường Quang Trung và phường Trung Vương, thành phố Uông Bí.

- Hạng mục Công trình hệ thống hạ tầng kỹ thuật: Do Công ty cổ phần tư vấn Phát triển hạ tầng Việt Nam IDC lập - Chứng chỉ năng lực hoạt động xây dựng số BXD-00000040.

- Hạng mục Trạm xử lý nước thải: Do Công ty cổ phần Kỹ thuật công nghệ Thái An lập - Chứng chỉ năng lực hoạt động xây dựng số HAN-00028510.

- Đơn vị thẩm tra: Công ty cổ phần phát triển HDT - Chứng chỉ năng lực hoạt động xây dựng số QNI-00011559.

- Đơn vị thẩm định:

+ Sở xây dựng tỉnh Quảng Ninh thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng tại Văn bản số 90/TĐ-SXD ngày 25/5/2021 “V/v thông báo kết quả thẩm định báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng dự án Khu biệt thự Sông Uông tại phường Quang Trung và phường Trung Vương, thành phố Uông Bí - Hạng mục công trình Hạ tầng kỹ thuật (chưa bao gồm cấp điện + chiếu sáng)”.

+ Công ty TNHH Đầu tư VTCO thẩm định thiết kế bản vẽ thi công tại Văn bản số 1407/2021/BC-TTr ngày 30/07/2021 “V/v thông báo kết quả thẩm định báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng dự án Khu biệt thự Sông Uông tại phường Quang Trung và phường Trung Vương, thành phố Uông Bí – Hạng mục Hạ tầng kỹ thuật (chưa bao gồm cấp điện + chiếu sáng)”.

- Bao gồm các nội dung sau:

+ Vị trí xây dựng: Tại phường Quang Trung và phường Trung Vương, thành phố Uông Bí.

- Định vị, hướng tuyến công trình: Theo Bản đồ Quy hoạch tổng mặt bằng sử dụng đất ban hành theo Quyết định số 5965/QĐ-UBND ngày 17/7/2019 “V/v điều chỉnh quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500 Khu biệt thự Sông Uông tại



phường Trưng Vương và phường Quang Trung, thành phố Uông Bí” và Quyết định số 970/QĐ-UBND ngày 29/03/2021 “V/v phê duyệt điều chỉnh cục bộ quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500 Khu biệt thự Sông Uông tại phường Trưng Vương và phường Quang Trung, thành phố Uông Bí” của UBND thành phố Uông Bí.

- Công trình số 1: 23 tuyến đường giao thông

ST T	Tên tuyến	Chiều dài tuyến (bao gồm phạm vi nút giao) (m)	Bề rộng nền đường (m)	Cao độ tìm tuyến điểm đầu tuyến (m)	Cao độ tìm tuyến điểm cuối tuyến (m)
1	Tuyến D1 (Từ cọc N41 đến cọc 15+ Từ cọc N15 đến cọc CT)	122.87+617.61	14.5,20.5	6.67	3.65
2	Các Tuyến: D4, D7, D10, N2, N3, N8	658.68, 687.96, 540.2, 239.91, 264.27, 242.28	20.5	3.7	3.5
3	Tuyến D2	486.01	17.5	3.6	3.5
4	Tuyến D3	459.08	17.5	3.55	3.5
5	Các Tuyến: D5, D6, D8, N1, N7	183.7, 251.37, 376.02, 95.83, 115.03	17.5	3.5	3.5
6	Tuyến D9	333.1	17.5	3.9	3.5
7	Tuyến N4	441.45	17.5	3.65	3.5
8	Tuyến N5	195.71	17.5	3.5	3.54
9	Tuyến N6	61	17.5	3.5	3.6
10	Tuyến N9	128.74	17.5	3.5	3.64
11	Tuyến N10	135.42	17.5	3.5	3.77
12	Tuyến N11	262.39	13.5	3.5	4.55
13	Tuyến N12	181.57	13.5	3.56	4.6
14	Tuyến N13	173.6	17.5	3.6	5.42

(Kết cấu đường theo hồ sơ thiết kế được phê duyệt)

- Công trình số 2: Hệ thống thoát nước mưa

+ Hệ thống thoát nước mưa bằng cống BTCT:

STT	Tên tuyến	Khẩu độ (m)	Chiều dài (m)	Cao độ đáy cống	
				Điểm đầu	Điểm cuối
1	Ga G11 đến Ga CX-01A	1000	160.1	1.97	0.27
2	Ga G39 đến Ga G44	1000	111.6	1.7	1.59
3	Ga G44 đến Ga CX-02A	1200	97.5	1.39	1.23
4	Ga G66 đến Ga G44	1000	39.7	1.71	1.68
5	Ga G12 đến Ga NG16	1000	40	1.47	1.21
6	Ga NG16 đến Ga CX-03A	1200	38	1.21	1.18
7	Ga NG03 đến Ga G181	1000	42.2	1.63	1.36
8	Ga G181 đến Ga CX-02B	1200	197.4	1.36	1.17
9	Ga G181 đến Ga CX-02B	1500	128.5	0.82	0.74
10	Ga G233 đến Ga G239	1000	163.5	1.53	1.37
11	Ga G239 đến Ga G224	1200	60.2	1.17	1.12

+ Các tuyến cống, rãnh nhỏ B<1000 và các thông số kỹ thuật khác: Theo bản vẽ hồ sơ đề nghị cấp phép xây dựng kèm theo.

- **Công trình số 3:** Hệ thống các tuyến ống thoát nước thải

+ Sử dụng hệ thống ống thoát nước thải: Ống D300 trên hè (6967 m); Ống D300 dưới đường (233 m); Ống HDPE D200 (30 m).

+ Các thông số kỹ thuật khác: Theo bản vẽ hồ sơ đề nghị cấp phép xây dựng kèm theo.

- **Công trình số 4:** Hệ thống cấp nước

STT	Tên tuyến	Đường kính	Chiều dài (m)
1	Tuyến 01-02	D160	167
2	Tuyến 02-03	D110	275
3	Tuyến 03-04	D110	288
4	Tuyến 04-05	D110	296
5	Tuyến 05-06	D110	117
6	Tuyến 06-07	D110	230
7	Tuyến 02-07	D110	389
8	Tuyến 03-08	D110	124

9	Tuyến 07-08	D110	121
10	Tuyến 7c-ch31	D110	119
11	Tuyến 3P-CH32	D110	98
12	Tuyến 05-08	D110	223
13	Tuyến 8i-5e	D110	227
14	Tuyến 09-ch27	D160	7
15	Tuyến Ch27-CH17	D110	123
16	Tuyến Ch27-10	D160	26
17	Tuyến 10-11	D110	243
18	Tuyến 11-12	D110	178
19	Tuyến 12-13	D110	238
20	Tuyến 13-14	D110	220
21	Tuyến 14-15	D110	170
22	Tuyến 10-15	D110	176
23	Tuyến 12-15	D110	230
24	Tuyến 11p-ch29	D110	76
25	Tuyến 12m-ch30	D110	35

+ Các thông số kỹ thuật khác: Theo bản vẽ hồ sơ đề nghị cấp phép xây dựng gửi kèm theo.

- **Công trình số 5:** Kè ợp mái sông

+ Tuyến Kè ợp mái K01 có tổng chiều dài khoảng 455,37 m.

+ Tuyến Kè ợp mái K02 có tổng chiều dài khoảng 175,86 m.

+ Cao độ, tiết diện thân, móng tuyến kè: Theo bản vẽ hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công trong hồ sơ xin cấp phép xây dựng.

- **Công trình số 6:** Tường chắn tuyến D4

+ Chiều dài tuyến: 18.81m.

+ Cao độ, tiết diện thân, móng tường chắn: Theo bản vẽ hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công trong hồ sơ xin cấp phép xây dựng.

- **Công trình số 7:** Trạm xử lý nước thải (02 trạm)

+ Trạm xử lý nước thải công suất 400 m³/ngày đêm bố trí tại Khu B dự án.

+ Trạm xử lý nước thải 300 m³/ngày đêm được bố trí tại Khu A dự án.

+ Các thông số kỹ thuật khác: Theo bản vẽ hồ sơ đề nghị cấp phép xây dựng gửi kèm theo.

- **Các hạng mục công trình khác như:** Cảnh quan, điện chiếu sáng, thông tin liên lạc theo bản vẽ hồ sơ đề nghị cấp phép xây dựng gửi kèm theo.

3. Giấy tờ về đất đai: Quyết định số 4791/QĐ-UBND ngày 28/12/2020 của UBND tỉnh Quảng Ninh về việc công nhận kết quả trúng đấu giá quyền sử

dụng đất để thực hiện dự án: Khu biệt thự Sông Ông tại phường Quang Trung và phường Trung Vương, thành phố Ông Bí; Biên bản giao đất trên thực địa ngày 12/01/2021 giữa Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Quảng Ninh, UBND thành phố Ông Bí và Công ty cổ phần Bất động sản Mỹ.

4. Đối với các hạng mục công trình (đầu nối nếu có) không nằm trong ranh giới được giao đất, đề nghị Công ty cổ phần Bất động sản Mỹ báo cáo phòng Quản lý đô thị thành phố Ông Bí, UBND các phường: Quang Trung, Trung Vương để được giao mặt bằng thi công, chấp thuận biện pháp thi công và các yêu cầu khác (nếu có) trước khi triển khai thực hiện.

5. Giấy phép xây dựng có hiệu lực khởi công xây dựng trong thời gian 12 tháng kể từ ngày cấp, quá thời hạn trên phải đề nghị gia hạn giấy phép xây dựng./.

Nơi nhận:

- Chủ đầu tư;
- Sở Xây dựng (B/c);
- UBND P. Quang Trung;
- UBND P. Trung Vương;
- Đội Kiểm tra TTĐT & MT;
- Lưu: QLĐT, VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Bùi Văn Thành